

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THƯỜNG TÍN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: 210/2023/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thường Tín, ngày 03 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 217/2023/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2023, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Đức T, sinh năm 1997.

ĐKNKTT: Xóm 2, thôn V, xã V1, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

Hiện trú tại: Thôn H, xã H1, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Danh T1, sinh năm 1993.

ĐKNKTT và trú tại: Xóm 2, thôn V, xã V1, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Đức T và anh Nguyễn Danh

T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Đức T và anh Nguyễn Danh T1 thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Nguyễn Đức T và anh Nguyễn Danh T1 có 02 con chung là cháu Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 18/01/2017 và cháu Nguyễn Bảo A, sinh ngày 24/6/2019. Giao cả hai con chung là cháu Tiến Đạt và cháu Bảo An cho anh T1 trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn: Chị T, anh T1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, công nợ chung:* Chị Nguyễn Đức T và anh Nguyễn Danh T1 tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Nguyễn Đức T tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng chị T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0023471 ngày 27/09/2023. Hoàn trả cho chị T 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín;
- Chi cục THA dân sự huyện Thường Tín;
- UBND xã Văn Phú, huyện Thường Tín;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Thu Hiền

